

Số: 69 /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 09 tháng 01 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo, thôn buôn đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016 - 2020 và hỗ trợ vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp hoặc điển hình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý;

Căn cứ Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg ngày 08/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo, xã nghèo, thôn bản đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016 - 2020 và hỗ trợ vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp hoặc điển hình;

Căn cứ Quyết định số 2289/QĐ-BTP ngày 31/10/2016 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số: 87/TTr-STP ngày 28 tháng 12 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo, thôn buôn đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016 - 2020 và hỗ trợ vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp hoặc điển hình.

Điều 2. Giao Sở Tư pháp có trách nhiệm chủ trì phối hợp cùng các sở, ban, ngành ở tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định này và báo cáo kết quả với UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

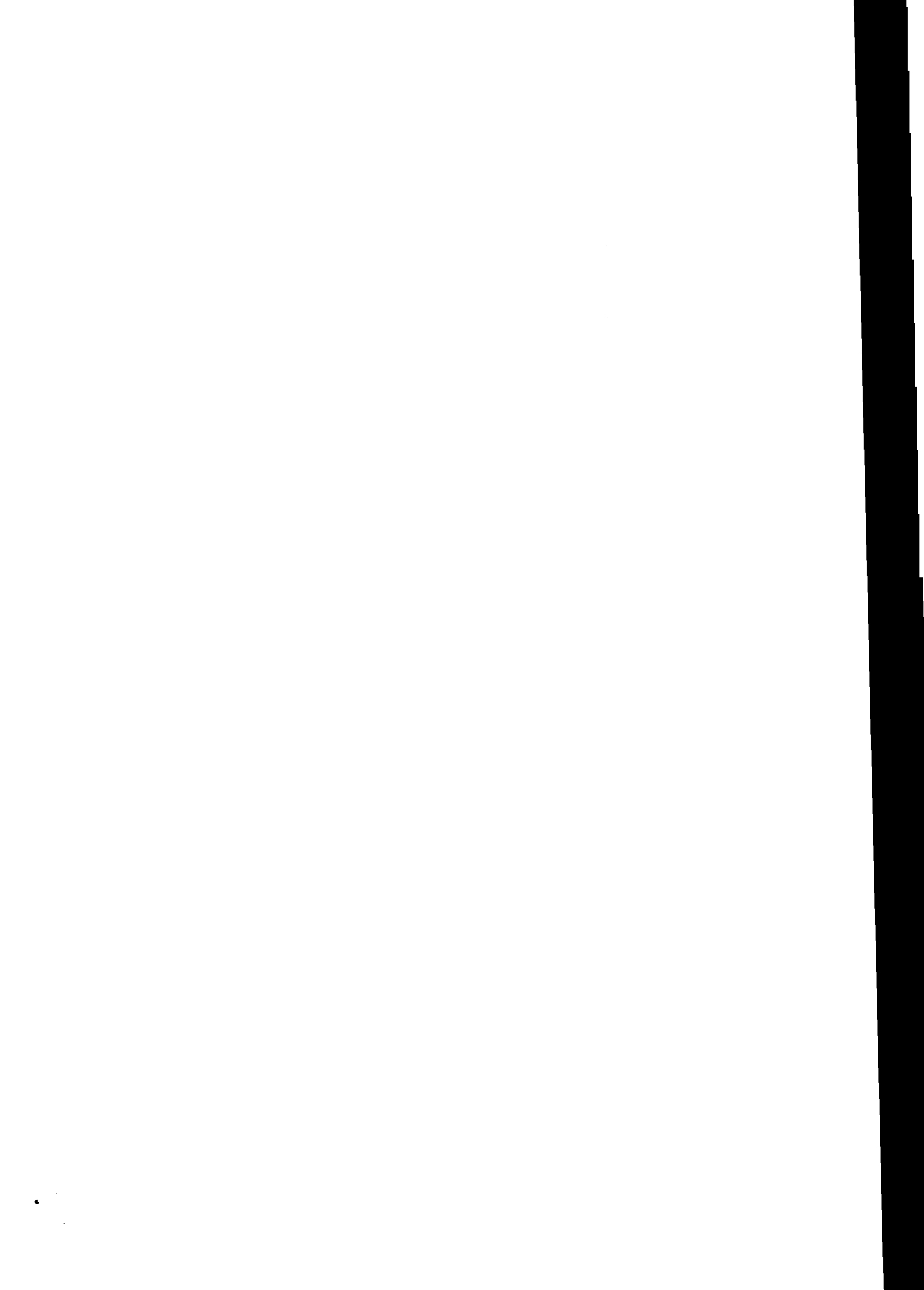
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (b/c);
- Cục Trợ giúp pháp lý;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- CA, VKSND, TAND tỉnh (để ph/ hợp);
- UBMTTQVN, các hội, đoàn thể ở tỉnh (để phối hợp);
- Trung tâm TGPL NN tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- VP: Lđ VP; Các P: TH, VX;
- Lưu: VT, NCm70.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Cảnh



KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo,
đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo, thôn buôn đặc biệt khó khăn
trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016 - 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 69/QĐ-UBND ngày 09/01/2017
của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg ngày 08/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo, xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn giai đoạn 2016 - 2020 và hỗ trợ vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp hoặc điển hình (sau đây gọi là Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg).

- Tăng cường năng lực, hiệu quả thực hiện trợ giúp pháp lý (TGPL) cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo, thôn buôn đặc biệt khó khăn, trên cơ sở phát huy nòng cốt của Trung tâm TGPL nhà nước, khuyến khích tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện, hỗ trợ hoạt động TGPL; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức có liên quan để triển khai thực hiện chính sách TGPL cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo và các thôn, buôn đặc biệt khó khăn có hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm thực hiện đúng các hoạt động hỗ trợ, đúng định mức và việc hỗ trợ đúng đối tượng thụ hưởng, địa bàn áp dụng được quy định tại Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg.

- Xác định rõ các hoạt động cụ thể, thời gian thực hiện và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg.

- Các hoạt động thực hiện Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg phải bảo đảm tính khả thi, thực hiện đồng bộ, toàn diện, bảo đảm chất lượng và có sự lồng ghép, phối hợp với các Dự án, chính sách giảm nghèo, Chương trình, Kế hoạch về TGPL trên cùng địa bàn để bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả; thực hiện đúng chế độ chi tiêu tài chính theo quy định của pháp luật hiện hành.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Tổ chức Hội nghị quán triệt Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg

- Phân công thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, Văn phòng UBND tỉnh phối hợp tham mưu UBND tổ chức Hội nghị;

- Thời gian thực hiện: Quý I/2017.

2. Cung cấp dịch vụ TGPL cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo, thôn, buôn đặc biệt khó khăn

2.1. Đảm bảo đáp ứng 100% yêu cầu cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí cho đối tượng thụ hưởng tại các xã nghèo, thôn, buôn đặc biệt khó khăn bằng các hình thức: Tư vấn pháp luật; tham gia tố tụng; đại diện ngoài tố tụng và các hình thức TGPL khác theo quy định của pháp luật về TGPL.

- Phân công thực hiện: Sở Tư pháp chỉ đạo Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh; các tổ chức tham gia TGPL phối hợp với các cơ quan tố tụng thực hiện;

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2.2. Thực hiện vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp hoặc điển hình

- Phân công thực hiện: Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh và các tổ chức đăng ký tham gia thực hiện TGPL;

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3. Tăng cường năng lực cho người thực hiện TGPL

3.1. Cử viên chức của Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh tham gia khóa đào tạo nghề luật sư tạo nguồn bổ nhiệm Trợ giúp viên pháp lý

- Phân công thực hiện: Sở Tư pháp chỉ đạo Trung tâm TGPL tham mưu thực hiện;

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3.2. Tổ chức tập huấn tăng cường năng lực cho người thực hiện TGPL

- Phân công thực hiện: Sở Tư pháp chỉ đạo Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh chủ trì; các tổ chức tham gia TGPL phối hợp;

- Thời gian thực hiện: Quý III hằng năm.

4. Thiết lập, duy trì đường dây nóng về TGPL tại Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh

4.1. Thiết lập đường dây nóng về TGPL thông qua 01 số điện thoại cố định để nhớ tại Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh

- Phân công thực hiện: Sở Tư pháp chỉ đạo Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh chủ trì; Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị chức năng cung cấp dịch vụ viễn thông phối hợp thực hiện;

- Thời gian thực hiện: Công việc thiết lập đường dây nóng về TGPL thực hiện trong năm 2017.

4.2. Duy trì đường dây nóng về TGPL

- Phân công thực hiện: Sở Tư pháp chỉ đạo Trung tâm TGPL nhà nước thực hiện;

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

5. Truyền thông về TGPL cho các đối tượng hưởng TGPL tại xã nghèo và thôn, buôn đặc biệt khó khăn

5.1. Xây dựng, phát chuyên trang, chuyên mục bằng tiếng Việt, tiếng dân tộc trên Đài truyền thanh xã tại các địa phương có xã nghèo và thôn, buôn đặc biệt khó khăn

- Phân công thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì; Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã nghèo, xã có thôn, buôn đặc biệt khó khăn phối hợp;

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

5.2. Tổ chức 01 đợt truyền thông/năm về TGPL tại các xã nghèo và thôn, buôn đặc biệt khó khăn

- Phân công thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì; Ủy ban nhân dân các xã nghèo, xã có thôn, buôn đặc biệt khó khăn phối hợp

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

6. Quản lý, hướng dẫn, kiểm tra theo dõi, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg

6.1. Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh

- Phân công thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì; Sở Tài chính, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc tỉnh phối hợp theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện;

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

6.2. Đánh giá kết quả, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg

- Phân công thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc tỉnh tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết ở tỉnh và xây dựng báo cáo gửi Bộ Tư pháp;

- Thời gian thực hiện:

+ Sơ kết: Năm 2018;

+ Tổng kết: Năm 2020.

6.3. Thực hiện các chế độ thống kê, báo cáo đột xuất, định kỳ hằng năm về việc triển khai thực hiện Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg

- Phân công thực hiện: Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh xây dựng báo cáo gửi Bộ Tư pháp (Cục TGPL) đột xuất, định kỳ 01 năm;

- Thời hạn và nội dung báo cáo: Theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí Trung ương hỗ trợ cho Trung tâm Trợ giúp pháp lý để thực hiện các hoạt động sau

- Thực hiện vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp hoặc điển hình (mục 2.2, phần II);

- Tăng cường năng lực cho người thực hiện TGPL (mục 3, phần II);

- Thiết lập đường dây nóng về TGPL thông qua 01 số điện thoại cố định để nhớ tại Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh (mục 4.1, phần II).

2. Kinh phí địa phương (ngân sách tỉnh) cấp cho Trung tâm Trợ giúp pháp lý để thực hiện các hoạt động sau

- Cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí cho đối tượng thụ hưởng tại các xã nghèo, thôn, buôn đặc biệt khó khăn bằng các hình thức theo quy định của pháp luật về TGPL (mục 2.1, phần II);
- Duy trì đường dây nóng về TGPL (mục 4.2, phần II);
- Truyền thông về TGPL cho các đối tượng hưởng TGPL tại xã nghèo và thôn, buôn đặc biệt khó khăn (mục 5, phần II).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

Có trách nhiệm chỉ đạo Trung tâm TGPL nhà nước và các đơn vị có liên quan thuộc Sở thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

- Xây dựng Kế hoạch hàng năm triển khai Kế hoạch này trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Cập nhật các vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp hoặc điển hình lên phần mềm quản lý vụ việc của Cục TGPL để hỗ trợ thủ tục thanh toán.

- Dự toán kinh phí hàng năm gửi Sở Tài chính trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính theo định kỳ trước ngày 25 tháng 5 hàng năm để đề nghị Trung ương hỗ trợ.

- Xây dựng Dự toán kinh phí hàng năm triển khai Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg từ nguồn ngân sách địa phương đồng thời với việc xây dựng và bảo vệ Dự toán kinh phí hoạt động hàng năm gửi Sở Tài chính trình UBND tỉnh quyết định.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo cơ quan có thẩm quyền kết quả thực hiện Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh.

2. Các Sở, ban, ngành có liên quan

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Ban Dân tộc và các Sở, ngành, đơn vị có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp triển khai có hiệu quả Kế hoạch này tại địa phương;

- Sở Tài chính: Tham mưu UBND tỉnh đảm bảo nguồn kinh phí để triển khai thực hiện các nội dung do ngân sách tỉnh đảm bảo tại Kế hoạch này.

3. UBND các huyện, thị xã có xã nghèo, thôn, buôn đặc biệt khó khăn

- Phối hợp với Sở Tư pháp và các ngành có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

- Chỉ đạo Phòng Tư pháp, các phòng, ban chuyên môn có liên quan của UBND cấp huyện và các xã, phường, thị trấn thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong nhân dân về chính sách TGPL cho đối tượng thụ hưởng tại các xã nghèo, thôn buôn đặc biệt khó khăn. / *2/2/20*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Cảnh

